

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH YÊN  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2021/HS-ST  
Ngày 04 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Việt Quang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Dũng, ông Trần Xuân Thu.

**- Thư ký Phiên tòa:** Bà Kiều Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia Phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2021/HSST ngày 06/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2021/QĐXXST-HS ngày 14/10/2021, Quyết định hoãn P ên tòa số 79/2021/HSST- QĐ ngày 26/10/2021 đối với bị cáo:

**Đỗ Trương P**, sinh ngày 10/5/1987 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã T, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Đoàn thể, Đảng phái: Không; con ông Đỗ Tiên S và bà Trần Thị H, có vợ là Lê Thị T và 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014).

- Có 01 tiền án, tại Bản án số 53/2020/HSST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Trương P bị xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS); buộc bồi thường cho anh Phùng Quốc Huy số tiền 600.000đ, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 04/3/2021, được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch xác định anh Huy chưa có đơn yêu cầu P phải bồi thường số tiền trên. Đến nay, Đỗ Trương P chưa được xóa án tích.

- Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 04/5/2020 của Công an xã Tiên Lữ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Trương P bị xử phạt 1.000.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đến nay P chưa chấp hành, Công an xã Tiên Lữ không ra quyết định cưỡng chế buộc P phải thi hành. Quá ngày 04/5/2021, P không phải thi hành Quyết định nêu trên. Tính đến

ngày phạm tội mới (10/7/2021), chưa hết thời hạn 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên.

- Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64 ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Trương P bị xử phạt về hành vi “mua số đề”, mức phạt 200.000đ, ngày 15/01/2020 P đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2021. Hiện nay, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Trương P là bà Kim Hồng Thanh, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước - tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Văn N, sinh năm 1998, trú tại: Thôn N, xã H, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại P ên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10 tháng 7 năm 2021, Đỗ Trương P đi bộ một mình trên đường Ngô Quyền thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, mang theo 01 gói ma túy loại Heroine với mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cho bản thân thì gặp Phùng Văn N. Khi đó, Nhu hỏi có Heroine không, bán cho Nhu 200.000đ thì P đồng ý và bảo Nhu đưa tiền cho P, P sẽ bán ma túy cho. Nhu liền đưa cho P 200.000đ, P nhận tiền và chuẩn bị đưa ma túy cho Nhu thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Yên bắt quả tang, lập biên bản sự việc và thu giữ tại tay phải của P 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa cục bột màu trắng, P tự khai nhận là ma túy Heroine của P đang chuẩn bị bán cho Nhu (Vật chứng được niêm phong trong bì thư theo quy định của pháp luật, ký hiệu A1), thu giữ bên tay trái của P số tiền 200.000đ, P tự khai nhận là tiền N vừa đưa cho P để mua ma túy.

Cùng ngày 10/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT), Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định số 285 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định ma túy trong mẫu ký hiệu A1 nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 1572/KLGD ngày 13/7/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0673g (không phẩy không sáu bảy ba gam, không kể bao bì) loại Heroine.* Hoàn trả đôi tượng còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,0268 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy đề “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Trương P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 142/CT-VKSNDVY ngày 05/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Đỗ Trương P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại P ên tòa, Đỗ Trương P giữ nguyên lời khai trong giai đoạn điều tra và thừa nhận bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Văn N vắng mặt, lời khai trong giai đoạn điều tra đã được công bố thể hiện phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát công bố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS xử phạt Đỗ Trương P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/7/2021). Về hình phạt bổ sung, không đề nghị áp dụng; Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 0,0268 gam mẫu và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định, ngoài ra còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho Đỗ Trương P trình bày: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội. Nhưng bị cáo có bố đẻ thuộc đối tượng trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, ngoài ra bị cáo còn có thêm tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật, với mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Mặt khác, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị được miễn hình phạt bổ sung.

Bị cáo Đỗ Trương P không bào chữa, tranh luận bổ sung, trong lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại P ên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại P ên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phùng Văn N: Trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại P ên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, cũng như Kết luận giám định của cơ quan chuyên môn. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 10 tháng 7 năm 2021, trên đường Ngô Quyền thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Trương P đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phùng Văn N để lấy tiền tiêu xài cho bản thân, thì bị Công

an thành phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói giấy chứa ma túy loại Heroine có khối lượng 0,0673g và số tiền 200.000đ.

Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Đỗ Trương P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, trước khi phạm tội đã bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc kết án 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến nay chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên bị coi là “tái phạm” và phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong giai đoạn điều tra và tại P ên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là đối tượng được hưởng trợ cấp do đã trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 nay đã phục viên, xuất ngũ nên Hội đồng xem xét cho bị cáo hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử xem xét dựa trên tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng mức hình phạt tù tại trại giam như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm vấn công khai tại P ên tòa, xác định được bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập ổn định và tài sản riêng có giá trị đảm bảo cho thi hành án, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như quy định khoản 5 Điều 251 của BLHS.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với bao gói được niêm phong hoàn lại sau giám định bên trong có chứa 0,0268 gam mẫu, là đối tượng của tội phạm, bị Nhà nước cấm nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Đỗ Trương P có được do bán ma túy cho Phùng Văn N nên cần tịch sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với Phùng Văn N là người thỏa thuận mua ma túy của Đỗ Trương P với giá 200.000đ, N đã đưa tiền cho P nhưng chưa kịp nhận ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về Hình sự mà phối hợp với chính quyền địa phương nơi N cư trú quản lý theo dõi, giáo dục là phù hợp.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Đỗ Trương P, Cơ quan điều tra đã xác minh tại phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên nhưng không xác định

được nhân thân, lai lịch cụ thể. Tuy nhiên, tại Phiên tòa P khai lý do biết người phụ nữ này là qua một người bạn tên Vũ quê ở Lập Thạch giới thiệu. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, để xử lý khi làm rõ.

[10] Về án phí: Bị Đỗ Trương P bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố Đỗ Trương P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Trương P 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/7/2021).

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy 0,0268 gam mẫu và toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định. Vật chứng trên có đặc điểm nêu trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 07/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Đỗ Trương P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TOÀ**

**Trần Việt Quang**